Danh mục IPF Industry 2026

Phun phủ nhiệt

Ấn bản này không hiển thị giá.

NGƯỜI LIÊN HỆ CỦA BẠN

Đội ngũ kinh doanh IPF Industry
www.ipf-industry.com/vi/contact

IPF Industry s.r.o. · Ptácká 155/24, 293 01 Mladá Boleslav, Czech Republic
Tạo ngày 29 tháng 11, 2026

Mục lục

PRAXAIR®

TAFA® 5220 HVOF gun

PRAXAIR®

TAFA® 5220 HVOF gun

Mã đặt hàng	Mô tả	Đóng gói
IPF.200063	Vít, tấm nắp che phía trước	
IPF.200418	Ốc vít, đường hồi nước đến giá đỡ barrel	
IPF.200596	Chốt định vị nắp sau	
IPF.200816	Vít, cáp nối đất	
IPF.210010	Bộ chuyển đổi 1/8" NPT	
IPF.210077	Ống nối 1/8" van một chiều nhiên liệu cho bộ ổn định	
IPF.210081	Ống nối ren 1/4" van một chiều oxy cho bộ ổn định	
IPF.210145	Bộ chuyển đổi 1/4" NPT"	
IPF.210358	Đầu nối, đầu ra nước	
IPF.210359	Khớp nối xoay, cửa vào nước, 3/8" MNPT	
IPF.230013	Gioăng O, ống nhiên liệu đồng trục, phía sau	
IPF.230027	Gioăng O, ống hồi nước đến vỏ làm mát bằng nước	
IPF.230046	Gioăng O, ống hồi nước / giá đỡ thùng	
IPF.230059	Gioăng O, buồng đốt đến miếng đệm khoảng cách bộ ổn định	
IPF.230086	Gioăng O, giá đỡ nòng	
IPF.230092	Gioăng O, khớp nối trung gian	
IPF.230094	O-ring, stabilizer, back	
IPF.230209	O-ring, combustion chamber	
IPF.230211	O-ring, barrel, back	
IPF.230212	O-ring, stabilizer, front	
IPF.230248	O-ring, coaxial fuel tube, front	
IPF.230261	O-ring, barrel, front	
IPF.410113	Fuel check valve	
IPF.410165	Oxygen check valve	
IPF.450778	Nut, barrel holder to interconnector	
IPF.450779	Nut, interconnector to water jacket	
IPF.450780	Nut, stabilizer to water jacket	
IPF.450863	Barrel holder 4"	
IPF.450864	Barrel holder 6"	
IPF.450865	Barrel holder 8"	
IPF.450869	Water return tube 4"	
IPF.450870	Water return tube 6"	
IPF.450871	Water return tube 8"	
IPF.450879	Water jacket	
IPF.450922	Interconnector	
IPF.450924	Combustion chamber	
IPF.450925	Feed tube insert	
IPF.450926	Rear cover	

Tất cả nhãn hiệu thuộc quyền sở hữu của các chủ sở hữu tương ứng. IPF INDUSTRY® là một công ty độc lập, không liên kết và không được chứng thực bởi các chủ sở hữu nhãn hiệu được đề cập. Các sản phẩm mang nhãn hiệu IPF INDUSTRY® do IPF INDUSTRY® hoặc các đối tác được ủy quyền sản xuất. Các phụ tùng ghi “OEM” là linh kiện chính hãng của nhà sản xuất tương ứng. Một số mặt hàng chỉ có sẵn dưới dạng sản phẩm OEM. © 2023–2026 IPF INDUSTRY® Bảo lưu mọi quyền.

PRAXAIR®

TAFA® 5220 HVOF gun

Mã đặt hàng	Mô tả	Đóng gói
IPF.450933	Front cover plate	
IPF.450936	Water baffle	
IPF.522000	5220 gun kit with 4"/6" barrel assembly	
IPF.548044	Coaxial stabilizer	
IPF.600392	Coaxial stabilizer assembly	
IPF.600401	Barrel assembly 4"	
IPF.600402	Barrel assembly 6"	
IPF.600403	Barrel assembly 8"	
IPF.600408	Spark plug assembly	
IPF.600460	Barrel 4" with O-rings	
IPF.600461	Barrel 6" with O-rings	
IPF.600462	Barrel 8" with O-rings	
IPF.600464	Coaxial fuel tube assembly	
IPF.600628	Combustion pressure tube assembly	
IPF.620178	Elbow tube / nipple assembly	
IPF.620180	Fitting, powder port 1/4"	

Tất cả nhãn hiệu thuộc quyền sở hữu của các chủ sở hữu tương ứng. IPF INDUSTRY® là một công ty độc lập, không liên kết và không được chứng thực bởi các chủ sở hữu nhãn hiệu được đề cập. Các sản phẩm mang nhãn hiệu IPF INDUSTRY® do IPF INDUSTRY® hoặc các đối tác được ủy quyền sản xuất. Các phụ tùng ghi “OEM” là linh kiện chính hãng của nhà sản xuất tương ứng. Một số mặt hàng chỉ có sẵn dưới dạng sản phẩm OEM. © 2023–2026 IPF INDUSTRY® Bảo lưu mọi quyền.

NGƯỜI LIÊN HỆ CỦA BẠN

Đội ngũ kinh doanh IPF Industry
www.ipf-industry.com/vi/contact

Tất cả nhãn hiệu thuộc quyền sở hữu của các chủ sở hữu tương ứng. IPF INDUSTRY® là một công ty độc lập, không liên kết và không được chứng thực bởi các chủ sở hữu nhãn hiệu được đề cập. Các sản phẩm mang nhãn hiệu IPF INDUSTRY® do IPF INDUSTRY® hoặc các đối tác được ủy quyền sản xuất. Các phụ tùng ghi “OEM” là linh kiện chính hãng của nhà sản xuất tương ứng. Một số mặt hàng chỉ có sẵn dưới dạng sản phẩm OEM. © 2023–2026 IPF INDUSTRY® Bảo lưu mọi quyền.